

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẮC GIA NGHĨA
TRƯỜNG MẦM NON HOA BƯỞI

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Bắc Gia Nghĩa, tháng 9 năm 2025

UBND PHƯỜNG BẮC GIA NGHĨA
TRƯỜNG MN HOA BƯỞI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30/KH-MNHB

Bắc Gia Nghĩa, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giáo dục năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 697/KH-SGDĐT-GDMN ngày 5 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026.

Dựa vào tình hình thực tiễn của địa phương và đơn vị, trường mầm non Hoa Bưởi xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025– 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, phòng VH-XH; sự hỗ trợ của các tổ dân phố và đông đảo quý bậc phụ huynh trong toàn trường. Có đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình, trách nhiệm và năng lực nghiệp vụ tốt.

Công tác nâng cao chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ được chú trọng, nhất là đối với trẻ 5 tuổi được chú trọng quan tâm về các đặc điểm để chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào lớp 1.

Sự ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh và cộng đồng cả về vật chất và tinh thần đã tạo động lực cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ phát triển tốt về mọi mặt.

2. Khó khăn

Bên cạnh các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản đủ để thực hiện nhiệm vụ năm học nhưng vẫn còn một số khó khăn nhất định như:

- Công tác chuyên địa điểm trường về trụ sở mới còn chậm. Thiết bị vui chơi ngoài trời hư hỏng nặng, chưa được đầu tư mới

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; đổi mới công tác quản lý cơ sở GDMN; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất



lượng, hiệu quả. Có giải pháp tham mưu phù hợp, kịp thời để chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện chủ đề năm học “Kỷ cương, sáng tạo, đột phá và phát triển” gắn với phong trào thi đua “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”, đồng thời nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

3. Thực hiện đầy đủ các chính sách phát triển GDMN theo quy định; thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo hướng dẫn của cấp trên.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, tiếp tục xây dựng công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ viên chức quản lý (VCQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non là người dân tộc thiểu số. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS); Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN.

- Phối hợp với ban ngành ở địa phương để làm tốt công tác huy động nguồn

lực của xã hội đầu tư phát triển GDMN bám sát văn bản hướng dẫn đối với Nghị quyết 218. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục; tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở GDMN phục vụ nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, thí điểm đổi mới Chương trình GDMN.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong cơ sở GDMN.

1.2 Đổi mới công tác quản lý cơ sở giáo dục mầm non

- Thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN

- Xây dựng các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN phù hợp với thực tiễn của nhà trường, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động của nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò của chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

- Tăng cường quản lý chuyên môn, nghiệp vụ: đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn. Tinh giản và số hóa hồ sơ sổ sách đối với đội ngũ; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trường học, phòng chống bạo lực học đường; gắn với thực hiện Quy định về công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024. Quản lý tài chính, tài sản, thiết bị,... của nhà trường đúng quy định và hiệu quả. Thực hiện việc lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN đảm bảo theo quy định.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1 Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống bạo hành trẻ em, đảm bảo an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Chủ động, linh hoạt trong phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế để thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ em.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.

- Lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác đảm bảo an toàn cho trẻ em, an toàn trường học vào các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề cho viên chức quản lý, giáo viên mầm non, nhân viên cha mẹ trẻ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ và cha mẹ trẻ.

Chỉ tiêu: 100% trẻ em được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

- Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp. Bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học theo quy định; Có sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em về bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm sai phạm trong công tác tổ chức bữa ăn cho trẻ em tại nhà trường, không

để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm đối với trẻ.

- Xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, trang bị kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao; tăng cường giáo dục kỹ năng xã hội, thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ.

Chỉ tiêu:

Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng (sổ theo dõi sức khỏe) bằng biểu đồ tăng trưởng;

Tuyệt đối không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ ăn tại trường.

Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1-2 lần/năm;

Đến cuối năm học giảm tỷ lệ trẻ SDD ở thể thấp còi và nhẹ cân xuống dưới 03%;

Trẻ được tiêm phòng các loại bệnh, uống vitamin và các loại thuốc phòng bệnh đúng quy định.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong nhà trường: chỉ đạo triển khai các giải pháp, chủ động phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển

toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến,...

Năm học 2025-2026, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp Một.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chính sách đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ theo quy định.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp Một; Tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một; Tuyệt đối không tổ chức dạy trước Chương trình lớp Một cho trẻ dưới mọi hình thức. Triển khai thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi theo Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, Ê rô bic ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ GDĐT.

Chỉ tiêu:

Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

Lựa chọn tổ chức một trong các hoạt động sau: Diễn đàn tuổi thơ, Bé với âm nhạc các dân tộc, Ngày hội dinh dưỡng, Ngày hội thể dục thể thao của bé, Bé với môi trường, Bé làm họa sĩ, Bé yêu tiếng Việt, Cô và bé với đồ dùng, đồ chơi tự tạo... cho trẻ lớp 5 tuổi tham quan trường Tiểu học, doanh trại bộ đội....

2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

- Triển khai thí điểm Chương trình GDMN theo hướng dẫn của Sở, Bộ GDĐT. Tập trung chuẩn bị đầy đủ điều kiện về nguồn lực và nâng cao năng lực đội ngũ để thực hiện thí điểm. Đồng thời, chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết nhằm bảo đảm triển khai Chương trình GDMN mới trong những năm tiếp theo.

3. Bảo đảm chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1 Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (gọi tắt là phổ cập mẫu giáo) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT, Sở GDĐT về phổ cập mẫu giáo

- Thực hiện các chính sách cho trẻ em, đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên cấp học mầm non để thực hiện phổ cập mẫu giáo giai đoạn 2026-2030 theo quy định.

3.2 Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (trong điều kiện đã sáp nhập tỉnh, thực hiện chính quyền hai cấp); điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026 để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1 Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục tham mưu phát triển cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy, học; tham mưu sớm thực hiện hoàn thành Dự án “Chuyển đổi công năng trường tiểu học Phan Chu Trinh thành trường mầm non Hoa Bưởi” để chuyển trường về địa điểm mới giúp các cháu có điều kiện học tập khang trang, hiện đại hơn. Từ đó, rà soát, đối chiếu các tiêu chuẩn so với quy định hiện hành, tham mưu các cấp có thẩm quyền về việc duy trì, và nâng cao chất lượng phổ cập.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1 Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục tham mưu phát triển cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy, học; tham mưu sớm thực hiện hoàn thành Dự án “Chuyển đổi công năng trường tiểu học Phan Chu Trinh thành trường mầm non Hoa Bưởi” để chuyển trường về địa điểm mới giúp các cháu có điều kiện học tập khang trang, hiện đại hơn. Từ đó, rà soát, đối chiếu các tiêu chuẩn so với quy định hiện hành, tham mưu các cấp có thẩm quyền về việc duy trì, phát triển và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia.

Công tác phát triển nhóm, lớp và số lượng học sinh năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

Tổng số lớp/tổng số học sinh: 10 lớp/230 cháu.

Trong đó: - Khối Mầm – Nhà trẻ:

+ Nhóm trẻ (2-3 tuổi): 01 nhóm/25 cháu

+ Lớp Mầm (3 – 4 tuổi): 02 lớp/45 cháu;

- Khối Chồi (4 – 5 tuổi): 04 lớp/82 cháu;

- Khối Lá (5 – 6 tuổi): 03 lớp/ 78 cháu

Số trẻ em nữ: 120 cháu; nam: 110 cháu

Số trẻ dân tộc: 7 cháu; Nữ dân tộc: 4 cháu

Chỉ tiêu về tỷ lệ huy động trẻ ra lớp:

Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 - 5 tuổi trong địa bàn ra lớp đạt trên 95 % trở lên.

Đối với trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp đạt 100% (kể cả số trẻ đi học địa bàn khác).

Chỉ tiêu thực hiện chất lượng giáo dục như sau:

Tỷ lệ Bé chăm: Đối với trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ: trên 95%

Đối với toàn trường đạt tỷ lệ: 90 - 95%

Trong đó: Bé chăm ngoan: 55-60%; còn lại là danh hiệu Bé chăm.

100% trẻ đến lớp được theo dõi đánh giá hàng ngày, đánh giá chủ đề theo 5 lĩnh vực phát triển.

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non theo mục tiêu độ tuổi, 35 tuần thực học và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ bước vào lớp 1.

Tổ chức cho trẻ 5 tuổi đi thăm trường Tiểu học và tổ chức các phong trào hoạt động khác theo kế hoạch đề ra.

4.2 Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Tham mưu các cấp bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với nhà trường, tham mưu, có kế hoạch phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

4.3. Phát triển đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên mầm non

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

- Tham mưu đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 giáo viên/lớp; nhằm bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường; chủ động tham mưu đảm bảo điều kiện đội ngũ thực hiện Chương trình GDMN mới. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

Hiện nay nhà trường có tổng số CB-GV-NV là: 30 người. Trong đó:

+ CBQL: 3 người (hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng). Trình độ: CBQL: Thạc sĩ: 01; Đại học 02:

+ Giáo viên đứng lớp: 20 người; Trong đó: Biên chế: 20 người; Hợp đồng theo NĐ111: 0 người.

Trình độ: Đại học 18; cao đẳng 01; trung cấp: 01

+ Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn: 19/20 – đạt 95%.

+ Nhân viên: 07 người. Trong đó, NV kế toán: 01 người; NV bảo vệ: 01 người; NV y tế: 01 người; NV nấu ăn: 04 người

Trình độ NV: Đại học: 02; Cao đẳng: 02; Trung cấp: 01; Trình độ khác: 02

- Chỉ tiêu thực hiện:

Giáo viên tham gia dự giờ đồng nghiệp đạt: 15-20 tiết/năm

100% giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường.

100% giáo viên tham gia các phong trào hoạt động của đơn vị và cấp trên điều động.

Tham gia các Hội thi cấp tỉnh, phường tổ chức.

b) Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ VCQL, GVMN

- Thực hiện tốt công tác phát triển VCQL, GVMN trong nhà trường bảo đảm đủ về số lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, tiếp tục triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN. Tập trung bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ.

- Triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn VCQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong nhà trường

- Thực hiện đánh giá VCQL, GVMN theo đúng quy định. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen tại đơn vị.

Chỉ tiêu thực hiện:

- Đối với tập thể:

+ Đăng ký danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến

Phấn đấu xây dựng Tập thể lao động xuất sắc

+ Hình thức Khen thưởng: Giấy khen của UBND phường

Bằng khen của UBND tỉnh

- Đối với cá nhân:

+ Đăng ký danh hiệu thi đua: Danh hiệu lao động tiên tiến: đạt trên 70%;

Danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở: trên 15% của danh hiệu lao động tiên tiến.

+ Hình thức Khen thưởng: Đề nghị tặng Giấy khen của UBND phường;; Bằng khen của UBND tỉnh, đối với CB, GV, NV có thành tích xuất sắc.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1 Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDMN, đặc biệt trong công tác quản lý, trong tổ chức hoạt động của nhà trường.

Cập nhật kịp thời đầy đủ số liệu lên phần mềm CSDL ngành; triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

Nguyên cứu khai thác, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch giáo dục, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, phần mềm dinh dưỡng của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

Chỉ tiêu: Tạo mã QR để cập nhật dữ liệu.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, của nhà trường, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; đổi mới Chương trình GDMN.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng nhà trường.

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan tỏa phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế về GDMN theo quy định.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền

- Phát huy hiệu quả sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em nhằm hỗ trợ nhà trường trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ và tổ chức các hoạt động đúng theo quy định.

- Việc kiểm tra, giám sát cần chú trọng vai trò thúc đẩy, hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho VCQL, GVMN trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra việc triển khai các chủ trương của Đảng, cũng như việc thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực GDMN thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định mới về phân cấp, phân quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Hiệu trưởng.

Trình UBND phường (Phòng VH-XH) phê duyệt Kế hoạch này. Sau khi được phê duyệt chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm học tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

Các thành viên HĐT có trách nhiệm giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch năm học.

Chịu trách nhiệm về hiệu quả công tác thực hiện nhiệm vụ năm học đề ra.

- Phó hiệu trưởng.

Thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng nội dung, từng công việc cụ thể, đồng thời tham mưu kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện đảm bảo tính hiệu quả.

2. Đối với tổ chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế

hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện hoàn thành kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho tổ mình. Trong đó, mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm. Nhất là xây dựng về các tiêu chí của giáo viên đứng lớp và tiêu chí về chất lượng học sinh để đạt yêu cầu theo quy định.

Chủ động xây dựng các chương trình phát triển của tổ chuyên môn và tham gia các tổ chức trong nhà trường.

3. Đối với các tổ chức đoàn thể.

Tăng cường vai trò phối hợp tham mưu Chi bộ với lãnh đạo nhà trường, thực hiện hoàn thành kế hoạch; tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, truyền thông giáo dục cho toàn thể cán bộ giáo viên và nhân viên, cho CMHS và nhân dân.

Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của Đoàn thể thực hiện các nội dung liên quan trong thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch năm học.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

Căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân phục vụ cả năm học và kế hoạch theo từng tháng, tuần cụ thể.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch một cách hợp lý và hiệu quả.

5. Đối với Ban đại diện CMHS.

Ban đại diện là những người giữ vai trò quan trọng trong truyền thông giáo dục, tuyên truyền rộng rãi trong từng Cha mẹ học sinh và nhân dân về chủ trương phát triển Giáo dục & Đào tạo của Nhà nước, triển khai trong Cha mẹ học sinh phối hợp thực hiện về các nhiệm vụ cụ thể đã được các cấp phê duyệt. Đồng tình ủng hộ nhà trường về các chủ trương thực hiện để hoàn thành kế hoạch nhiệm

vụ năm học.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục năm học 2025 - 2026. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân trong đơn vị bám sát triển khai, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (Để biết);
- Hội đồng trường;
- Đoàn thể;
- Bộ phận CM;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG/
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thị Tuyết